

Số: 163/2019/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 13 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2019/TLST-HNGĐ
ngày 24 tháng 4 năm 2019, giữa:*

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1983.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

*Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật
hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
05 tháng 6 năm 2019,*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Khi ly hôn, chị T và anh Đ thỏa thuận với nhau về việc giải quyết con chung như sau:

- Về nuôi con:

Chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/3/2014 và Nguyễn Hồng Nhã T, sinh ngày 16/3/2006.

Anh Đ, chị T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; anh Đ có quyền thăm nom con chung.

- Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Chị T chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Đ và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Đ và chị T xác định không có nợ chung.

Về án phí:

Nguyên đơn chị T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 đồng do chị T đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026594 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Bị đơn anh Đ không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện HTB;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Hôn